

QUYẾT ĐỊNH

SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ

V/v: Yêu cầu tuyên bố một người là đã chết

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN XUÂN TRƯỜNG, TỈNH NAM ĐỊNH

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Ông Phạm Ngọc Quỳnh.

Thư ký phiên họp: Ông Nguyễn Văn Tùng – Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Xuân Trường, tỉnh Nam Định.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuân Trường, tỉnh Nam Định tham gia phiên họp: Ông Ngô Văn Thành – Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 7 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Xuân Trường, tỉnh Nam Định mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 09/2021/TLST-VDS ngày 01 tháng 02 năm 2021 về việc “Yêu cầu tuyên bố một người là đã chết” theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số 09/2021/QĐST-VDS ngày 09 tháng 7 năm 2021, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự: Anh Trần Tiến K, sinh năm 1970; địa chỉ: Xóm 12, xã T, huyện X, tỉnh Nam Định.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Ông Trần Viết K1, sinh năm 1946; nơi cư trú cuối cùng: Xóm 12, xã T, huyện X, tỉnh Nam Định;

2. Bà Trần Thị K2, sinh năm 1951; địa chỉ: Xóm 12, xã T, huyện X, tỉnh Nam Định.

Tại phiên họp: Anh K và bà K2 vắng mặt.

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Tại đơn yêu cầu, tại bản tự khai, anh Trần Tiến K trình bày: Bố mẹ anh là ông Trần Viết K1, sinh năm 1946 và bà Trần Thị K2, sinh năm 1951. Năm 1969, bố mẹ anh kết hôn và sinh được anh là Trần Tiến K. Bố mẹ anh chỉ có 01 người con là anh, ngoài ra không có con nuôi hay con riêng gì khác.

Năm 1980, do điều kiện kinh tế khó khăn nên bố anh cùng một số người ở địa phương rủ nhau lên tỉnh Tuyên Quang khai thác nứa. Từ đó đến nay bố anh không về và không liên lạc gì với gia đình anh. Anh và gia đình đã hỏi thăm tin tức, xác minh và nhiều lần tìm kiếm ở những nơi bố anh từng đến, làm việc nhưng đến nay đã hơn 41 năm mà vẫn không có tin tức gì của bố anh.

Quá trình chung sống, bố mẹ anh có tạo dựng được 02 thửa đất: Thửa số 18, tờ bản đồ số 23, diện tích 255m², trên đất có 01 căn nhà cấp 4 và thửa số 15, tờ bản đồ số 23, diện tích 95m²; hai thửa đều ở xóm 12, xã T, huyện X, tỉnh Nam Định. Nay mẹ anh đã lớn tuổi, để thuận lợi trong việc quản lý, trông coi tài sản thì mẹ anh đã nhất trí cho anh các tài sản trên.

Nay anh làm đơn yêu cầu Tòa án nhân dân huyện Xuân Trường tuyên bố ông Trần Viết K1, sinh năm 1946; nơi cư trú cuối cùng: Xóm 12, xã T, huyện X, tỉnh Nam Định là đã chết để anh thực hiện các thủ tục về đất đai theo quy định pháp luật.

Tại bản tự khai, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là bà Trần Thị K2 trình bày: Chồng bà là ông Trần Viết K1, sinh năm 1946; nơi cư trú cuối cùng: Xóm 12, xã T, huyện X, tỉnh Nam Định. Khoảng năm 1980, do điều kiện kinh tế khó khăn, ông K1 đi lên tỉnh Tuyên Quang làm ăn. Sau khi đi lên Tuyên Quang thì ông K1 không về lần nào nữa, cũng không có thông tin gì về cho gia đình. Gia đình cũng đã tìm kiếm nhiều lần, dò hỏi thông tin những nơi ông K1 từng đến làm việc nhưng không có thông tin gì, không ai biết ông K1 đi đâu, làm gì.

Nay bà muốn làm thủ tục sang tên quyền sử dụng đất của vợ chồng bà cho con trai là anh Trần Tiến K. Vậy bà đề nghị Tòa án nhân dân huyện Xuân Trường tuyên bố ông Trần Viết K1 đã chết để hoàn thiện các thủ tục chuyển quyền sử dụng đất theo quy định của pháp luật.

Sau khi thụ lý đơn yêu cầu của anh Trần Tiến K, Tòa án nhân dân huyện Xuân Trường đã ra Quyết định thông báo tìm kiếm người bị yêu cầu tuyên bố là đã chết đối với ông Trần Viết K1, đã nhấn tìm ông K1 trên Đài tiếng nói Việt Nam phát vào các ngày 12, 13, 14 tháng 3 năm 2021, đã nhấn tin trên báo Công Lý 03 số liên tiếp vào vào các ngày 12, 17, 19 tháng 3 năm 2021, và trên Cổng thông tin điện tử của Tòa án nhân dân Tối cao. Đến nay, đã hết 04 tháng kể từ ngày đăng, phát thông báo lần đầu tiên nhưng việc tìm kiếm ông Trần Viết K1 không có kết quả, không có tin tức gì về ông Khải.

Tại phiên họp, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuân Trường phát biểu quan điểm:

Về tổ tụng: Quá trình thụ lý, giải quyết đơn yêu cầu của Tòa án nhân dân huyện Xuân Trường đã tuân thủ đúng quy định của pháp luật tố tụng dân sự.

Việc chấp hành pháp luật của đương sự đúng quy định tại Điều 70 Bộ luật Tố tụng dân sự. Đương sự chấp hành đúng quyền, nghĩa vụ theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự; đều có đơn đề nghị vắng tại phiên họp nên Tòa án tiến hành mở phiên họp vắng mặt các đương sự là phù hợp.

Về nội dung: Căn cứ các Điều 71, 72 của Bộ luật Dân sự; các Điều 391, 392, 393 của Bộ luật Tố tụng dân sự: Chấp nhận yêu cầu của anh Trần Tiến K về việc yêu cầu tuyên bố ông Trần Viết K1 đã chết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của các đương sự và đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuân Trường tại phiên họp, Tòa án nhân dân huyện Xuân Trường nhận định:

[1] Về tố tụng: Ông Trần Viết K1 là người bị yêu cầu tuyên bố là đã chết có nơi cư trú cuối cùng tại xóm 12, xã T, huyện X, tỉnh Nam Định nên vụ việc thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Xuân Trường theo quy định tại điểm b khoản 2 điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Ông Trần Viết K1 là bố đẻ của của anh Trần Tiến K nên anh K là người có quyền yêu cầu tuyên bố ông K1 đã chết theo quy định tại Điều 391 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Xét yêu cầu của anh Trần Tiến K: Ông Trần Viết K1 đi làm ăn tại tỉnh Tuyên Quang từ năm 1980 đến nay không lần nào trở về nhà. Gia đình đã hỏi thăm, xác minh và nhiều lần tìm kiếm ở những nơi ông K1 từng đến, làm việc nhưng đến nay đã hơn 41 năm mà vẫn không có tin tức gì của ông K1.

Tại cơ sở xóm 12, xã T, nơi ông K1 cư trú trước khi biệt tích cũng xác định từ năm 1980 đến nay thì ông K1 không có mặt tại địa phương.

Như vậy, ông Trần Viết K1 đã biệt tích 05 năm liền trở lên và không có tin tức xác thực là còn sống. Tòa án cũng đã tiến hành các thủ tục tìm kiếm ông K1 theo quy định của pháp luật nhưng đến nay không có thông tin gì về ông K1. Do vậy việc anh Trần Tiến K yêu cầu Tòa án tuyên bố ông K1 đã chết là có căn cứ nên cần được chấp nhận, phù hợp với quy định tại Điều 71 của Bộ luật Dân sự và các điều 388, 391, 392 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[3] Về thời điểm xác định ông Trần Viết K1 biệt tích: Theo anh K trình bày và ý kiến tại địa phương nơi cư trú cuối cùng thì ông K1 bỏ nhà đi khỏi địa phương từ năm 1980 đến nay. Căn cứ Điều 68, điểm d khoản 1 điều 71 của Bộ luật Dân sự thời điểm ông K1 biệt tích được xác định là ngày 01/01/1981. Do đó ngày chết của ông K1 được xác định là ngày 01/01/1986.

[4] Về hậu quả pháp lý của việc ông Trần Viết K1 bị tuyên bố là đã chết: Khi quyết định của Tòa án tuyên bố ông K1 đã chết có hiệu lực pháp luật thì quan hệ hôn nhân và gia đình, các quan hệ nhân thân khác, quan hệ về tài sản của ông K1 được giải quyết như đối với người đã chết, tài sản của ông K1 được giải quyết theo quy định của pháp luật về thừa kế.

[5] Về lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Anh Trần Tiến K phải nộp án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các Điều 68, 71, 72 của Bộ luật Dân sự; Điều 391, 392, 393 của Bộ luật Tố tụng dân sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng về án phí và lệ phí Tòa án:

1. Chấp nhận yêu cầu giải quyết việc dân sự của anh Trần Tiến K: Tuyên bố ông Trần Viết K1, sinh năm 1946; nơi cư trú cuối cùng: Xóm 12, xã T, huyện X, tỉnh Nam Định đã chết kể từ ngày 01 tháng 01 năm 1986.

2. Quan hệ hôn nhân, gia đình và các quan hệ nhân thân khác và quan hệ tài sản của ông Trần Viết K1 được thực hiện theo quy định tại Điều 72 Bộ luật Dân sự.

3. Lệ phí dân sự sơ thẩm: Anh Trần Tiến K phải nộp 300.000đ (ba trăm nghìn đồng); được trừ vào khoản đã nộp tạm ứng lệ phí 300.000đ nộp tại biên lai thu số AA/2019/0001978 ngày 01 tháng 02 năm 2021 của Chi cục thi hành án Dân sự huyện Xuân Trường, tỉnh Nam Định; anh K đã nộp đủ.

4. Người yêu cầu và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày Tòa án ra quyết định giải quyết việc dân sự hoặc quyết định giải quyết việc dân sự được tổng đạt hợp lệ.

Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị trong thời hạn 10 ngày, Viện kiểm sát nhân dân cấp trên trực tiếp có quyền kháng nghị trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày Tòa án ra quyết định giải quyết việc dân sự.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế Thi hành án theo các Điều 6, Điều 7 và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu Thi hành án được thực hiện theo Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND + VKSND tỉnh Nam Định;
- VKSND huyện Xuân Trường;
- Chi cục THADS huyện Xuân Trường;
- Các đương sự;
- UBND xã T;
- Lưu HS, VP

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

(Đã ký)

Phạm Ngọc Quỳnh